

## **CHƯƠNG TRÌNH**

### **Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của huyện Văn Quan**

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Thực hiện Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện Văn Quan về mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021; Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện Văn Quan về dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách huyện và phương án phân bổ dự toán ngân sách huyện Văn Quan năm 2021;

Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 như sau:

### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2021**

#### **1. Mục tiêu**

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THTK, CLP) năm 2021 là thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần tạo nguồn lực để phòng, chống và khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

#### **2. Yêu cầu**

- THTK, CLP phải gắn với các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của huyện.

- THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước; xác định THTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các địa phương gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực.

- THTK, CLP phải bảo đảm thực chất, có kết quả cụ thể, gắn với việc đánh giá, kiểm tra theo quy định.

- THTK, CLP gắn với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- THTK, CLP phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên và trọng tâm của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và Nhân dân với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

### 3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2021 là yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Vì vậy, năm 2021 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội để khôi phục và phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn từ 9-9,5%.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, tăng cường quản lý thu; thực hiện các giải pháp chống thất thu, trốn thuế, thu hồi nợ thuế. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách Nhà nước theo hướng hiệu quả, bền vững; tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, đảm bảo chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh. Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong năm 2021 để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân đảm bảo hoàn thành kế hoạch vốn năm 2021 được giao, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

d) Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng. Triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

e) Tiếp tục thực hiện cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội; tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, tránh chồng chéo, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức để sử dụng hiệu quả chi thường xuyên của ngân sách Nhà nước.

## II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THPTK, CLP năm 2021 phải được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

### 1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách Nhà nước

a) Trong năm 2021, thực hiện siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách Nhà nước; bảo đảm chi ngân sách Nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, đảm bảo phục vụ yêu cầu công tác và phù hợp với diễn biến của dịch bệnh

Covid-19, dành nguồn phòng chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu và thực hiện cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 và Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

Tiếp tục thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia, công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

- Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện. Từng bước thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, đấu thầu và cơ chế khoán kinh phí đến sản phẩm cuối cùng phù hợp với định hướng mục tiêu, chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2021 - 2025. Thực hiện công khai về nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách Nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học, nhất là đối với các cơ sở giáo dục ở các vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài Nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách Nhà nước cấp cho sự nghiệp y tế. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực phát triển hệ thống y tế. Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách Nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế.

b) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Phấn đấu giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015 với tỷ lệ hợp lý, phù hợp với tình hình thực tế; tăng số lượng đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

## **2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công**

a) Trong năm 2021, các cấp, các ngành cần thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và các Nghị định hướng dẫn Luật;

b) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Việc bố trí vốn đầu tư công năm 2021 phải phù hợp với định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, định hướng xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, Quyết định số 63/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2025 và nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

Đồng thời, phải thực hiện đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công. Bố trí đủ dự toán chi đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước năm 2021 cho các dự án chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2021, bố trí vốn theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021 - 2025; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư; nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư theo quy định.

Ưu tiên bố trí vốn để thực hiện các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong năm 2021.

d) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

### **3. Trong quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia và các Chương trình mục tiêu**

a) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các CTMTQG giai đoạn 2021 - 2025. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của CTMTQG được phê duyệt; khả năng thực hiện trong năm 2021, các cơ quan được giao quản lý chương trình mục tiêu quốc gia hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán vốn, kinh phí thực hiện chương trình phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021.

b) Việc bố trí kinh phí thực hiện các CTMTQG theo khả năng cân đối của ngân sách Nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước, đầu tư công.

c) Quản lý, sử dụng kinh phí CTMTQG theo đúng mục tiêu, nội dung của Chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

### **4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công**

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tiếp tục tổ chức thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn đã được phê duyệt tại Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh. rà soát hiện trạng quản lý, sử dụng tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà,

đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của UBND tỉnh; xử lý nghiêm các sai phạm.

c) Nhà công vụ phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

d) Tăng cường khai thác nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn; tổ chức thực hiện đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá; số thu từ cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng và số thu từ khai thác quỹ đất, mặt nước phải nộp vào ngân sách Nhà nước và được ưu tiên bố trí trong dự toán chi ngân sách Nhà nước cho mục đích đầu tư và phát triển theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện quản lý, mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và quy định tại Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018, Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

e) Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết. Chi sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

f) Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn Nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

## **5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên**

a) Tiếp tục tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

b) Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác khoáng sản theo Chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến

năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản. Thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá tác động môi trường đối với các dự án khai thác khoáng sản.

c) Tiếp tục đẩy mạnh bảo vệ và phát triển rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, bảo tồn đa dạng sinh học để góp phần đạt tỷ lệ che phủ rừng đạt 60,6%. Không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác trên phạm vi cả nước (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định).

d) Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; khai thác, sử dụng hợp lý và bền vững không gian, mặt nước, tài nguyên thiên nhiên, vị thế của biển phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

e) Khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và sử dụng tiết kiệm năng lượng; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải; các dự án sử dụng năng lượng gió, năng lượng mặt trời.

f) Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng: kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản.

## **6. Trong thành lập các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách**

a) Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp tăng cường quản lý các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách Nhà nước và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách Nhà nước .

b) Các cơ quan, Ban, ngành ngành tiếp tục quan tâm hướng dẫn các tổ chức quỹ trong hoạt động; chủ động kiểm tra, rà soát tình hình hoạt động các loại quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách Nhà nước trên địa bàn huyện; các tổ chức Quỹ thực hiện quản lý vốn, tài chính, tài sản của Quỹ, thu, chi đúng mục đích, đúng đối tượng theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình hoạt động theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

## **7. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động**

a) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giảm đầu mối các đơn vị trực thuộc; không thành lập tổ chức mới. Giảm tối đa các Ban Quản lý dự án; kiên quyết hợp nhất, sắp xếp tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập để thu gọn đầu mối, giảm biên chế; thực hiện cơ chế khoán kinh phí theo nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra. Căn cứ vào kết quả thực hiện đề án tinh giản biên chế, các cơ quan, đơn vị UBND các xã,

thị trấn xác định tỷ lệ giảm số biên chế năm 2021 cho phù hợp, đảm bảo mục tiêu năm 2021 giảm 10% biên chế công chức và biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách Nhà nước so với biên chế được giao năm 2015 theo Nghị quyết số 39/NQ-TW ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm cho phù hợp.

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM**

**1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THPTK, CLP tại các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể cấp huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP năm 2021; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; đưa kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THPTK, CLP tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

**2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THPTK, CLP**

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

b) Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về THPTK, CLP đạt hiệu quả.

c) Các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THPTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

d) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí.

**3. Tăng cường công tác tổ chức THPTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:**

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách Nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

Điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện triệt để tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách;

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách Nhà nước.

b) Tuyên truyền và triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Quản lý nợ công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

Tiếp tục cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu các loại tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công. Quản lý, khai thác có hiệu quả các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công đảm bảo an ninh, an toàn chặt chẽ.

d) Khẩn trương hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ và rõ ràng cho hoạt động đầu tư công.

Tăng cường vai trò các cơ quan quản lý Nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, xây dựng kế hoạch, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực và thực hiện dự án. Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng, tổng hợp, giao và triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2021 trên hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn Nhà nước.

Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư của các dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2021 - 2025 để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án.

Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định.

Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình đầu tư công; chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí trong đầu tư công. Đặc biệt đề cao vai trò tham gia giám sát của cộng đồng dân cư trong các vùng ảnh hưởng của dự án, nâng cao trách nhiệm giải trình của chủ đầu tư và các bên liên quan đến dự án. Xác định rõ trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với hiệu quả kinh tế - xã hội của các dự án đầu tư. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

Cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin liên quan vào Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công theo quy định tại Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đầu tư công.

Việc phân bổ vốn đầu tư công phải đảm bảo thời gian theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn. Tiếp tục nghiên cứu các quy định về



ngân sách, đầu tư, xây dựng, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung những quy định chưa phù hợp, nhằm tháo gỡ các rào cản khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công.

Tổ chức thực hiện Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017 và các văn bản hướng dẫn, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch ngành, quy hoạch vùng lãnh thổ, quy hoạch phát triển đô thị, làm căn cứ xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư trung và dài hạn.

e) Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành Công ty Cổ phần và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản này (nếu có). Tiếp tục đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của từng lĩnh vực.

f) Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và giám sát hoạt động của các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách Nhà nước; xây dựng, kiện toàn bộ máy quản lý và nâng cao năng lực cán bộ nhằm quản lý, sử dụng nguồn lực của các quỹ có hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, công khai trong xây dựng; thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan.

g) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

h) Tiếp tục thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước, khắc phục những hạn chế, vướng mắc và bảo đảm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

#### **4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP**

a) Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách Nhà nước và các nguồn tài chính được giao đã được Bộ Tài chính hướng dẫn gồm:

- Công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách Nhà nước theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

- Quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

- Quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước theo Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính.

- Công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách Nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của Nhân dân theo Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính.

- Biểu mẫu công khai tài sản công theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

d) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

### **5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP**

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP. Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Quản lý, sử dụng đất đai.

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công.

- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ.

- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách Nhà nước cấp kinh phí;

- Sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

- Quản lý, sử dụng và khai thác tài nguyên, khoáng sản.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí.

#### **6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP**

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính Nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của tỉnh.

Tiếp tục rà soát, cắt giảm triệt để các thủ tục hành chính còn chồng chéo, vướng mắc, không cần thiết trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền của cơ quan mình.

Tiếp tục đổi mới lề lối phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, thực hiện gửi nhận văn bản điện tử liên thông 4 cấp chính quyền; chuyển đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP; đẩy mạnh hình thức họp trực tuyến; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

b) Các cơ quan, đơn vị triển khai có hiệu quả pháp luật THTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng

c) Nâng cao công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Căn cứ Chương trình THTK, CLP của huyện, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; thủ trưởng các cơ quan, Ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chỉ đạo việc xây dựng Chương trình cụ thể để triển khai thực hiện THTK, CLP năm 2021. Trong Chương trình THTK, CLP của mỗi đơn vị phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện ngay trong năm 2021 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

**2.** Thủ trưởng các cơ quan, Ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chỉ đạo, quán triệt

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

- Thực hiện công khai trong THTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

**3.** Các cơ quan, Ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn trực thuộc huyện có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện THPTK, CLP định kỳ và đột xuất gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện để tổng hợp, trình UBND huyện báo cáo Sở Tài chính theo quy định. Báo cáo tình hình thực hiện THPTK, CLP theo các nội dung, lĩnh vực quy định tại Luật và các văn bản liên quan (bao gồm đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 14/12/2017 của Bộ Tài chính).

Thời hạn gửi báo cáo định kỳ năm **2021**: Báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng gửi **trước ngày 15/7/2021**, báo cáo năm gửi **trước ngày 15/01/2022**.

**4. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện**

- Tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP của toàn huyện định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Sở Tài chính và UBND tỉnh.

- Kiểm tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP tại các đơn vị sử dụng ngân sách huyện, trong đó có kiểm tra việc triển khai, thực hiện Chương trình THPTK, CLP của UBND huyện và việc xây dựng, ban hành kế hoạch, chương trình THPTK, CLP của các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn; công tác báo cáo kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các CQ, ban, ngành, đoàn thể thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

BC



**CHỦ TỊCH**

**Lương Mai Tú**